TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG** **Số:88/2019/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **Châu Thành,** ngày 21 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc D và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc D và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Đương sự tự nguyện thỏa thuận, và cũng theo nguyện vọng của con chung giao cháu Trần Phước L, giới tính: Nam, sinh ngày 25/6/2008 và cháu Trần Phước T, giới tính: Nam, sinh ngày 01/11/2012 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Ngọc D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Nguyễn Thị Ngọc D không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Chị D được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0018174 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân